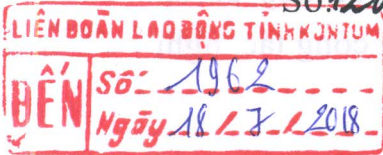


Số 1265/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định thẩm quyền và thủ tục xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn kèm theo Quyết định số 493/QĐ-TLĐ ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn họp vào ngày 05/01/2017;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn họp vào ngày 18/6/2018
- Theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định thẩm quyền và thủ tục xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn kèm theo Quyết định số 493/QĐ-TLĐ ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam như sau:

1- Bổ sung điểm c, khoản 2 điều 4:
“c) Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu.”

2- Sửa đổi, bổ sung khoản 3, điều 4:

“3- Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xử lý kỷ luật đối với:

a) Phó chủ tịch, ủy viên ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

b) Nguyên trưởng, phó ban Tổng Liên đoàn; nguyên trưởng, phó và kế toán trưởng đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn; nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn không phải là ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu.”

3- Bổ sung điểm d, khoản 2 điều 5:

“d) Nguyên ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn, trưởng, phó ban; nguyên trưởng, phó và kế toán trưởng đơn vị trực thuộc; nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không phải là ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp mình đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu.”

4- Sửa đổi điểm b, khoản 2 điều 6:

“b) Tập thể ban thường vụ, tập thể ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở;

5- Bổ sung điểm đ, khoản 2 điều 6:

“đ) Nguyên ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn, trưởng, phó ban; nguyên trưởng, phó và kế toán trưởng đơn vị trực thuộc (nếu có); nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn cơ sở không phải là ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp mình đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu.”

6- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 điều 7:

“1- Ban chấp hành công đoàn cơ sở xử lý kỷ luật đối với:

- a) Tập thể ban chấp hành công đoàn cơ sở thành viên.
- b) Tập thể ban thường vụ công đoàn cơ sở thành viên.
- c) Tập thể ban chấp hành công đoàn bộ phận.

2- Ban thường vụ công đoàn cơ sở xử lý kỷ luật đối với:

- a) Cán bộ công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, cán bộ tổ công đoàn.
- b) Nguyên ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở; nguyên cán bộ công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, công đoàn các cấp có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c Ủy viên ĐCT TLĐ;
- Lưu UBKT và VP TLĐ.



Bùi Văn Cường